

BỘ CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN
(Kèm theo GIẤY YÊU CẦU KIỂM HỢP ĐỒNG MỞ TÀI KHOẢN
VÀ ĐĂNG KÝ DỊCH VỤ)

TERMS AND CONDITIONS
(Attached to APPLICATION CUM CONTRACT FOR ACCOUNT OPENING
AND SERVICE REGISTRATION)

A. CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CHUNG

A. GENERAL TERMS AND CONDITIONS

ĐIỀU 1: VỀ BỘ CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN

ARTICLE 1: REGARDING TERMS AND CONDITIONS

Bộ Các Điều Khoản và Điều Kiện này được áp dụng cho tất cả các tài khoản giao dịch được mở tại Vietcap và tất cả các Dịch vụ Chứng Khoán mà Vietcap cung cấp cho Khách Hàng tại từng thời điểm. Khi ký vào GIẤY YÊU CẦU KIỂM HỢP ĐỒNG MỞ TÀI KHOẢN VÀ ĐĂNG KÝ DỊCH VỤ ("**Hợp đồng**") thì Khách Hàng xem như đương nhiên chấp nhận tuân thủ các quy định tại Bộ Các Điều Khoản và Điều Kiện này về từng dịch vụ mà Khách Hàng đăng ký và sử dụng. Khách Hàng đồng ý rằng Bộ Các Điều Khoản và Điều Kiện này là một phần không tách rời của Hợp đồng mà Khách Hàng đã ký với Vietcap và có giá trị pháp lý ràng buộc giữa Khách Hàng và Vietcap. Khách Hàng đã được tư vấn hiểu rõ, đồng ý, tuân theo và chịu sự ràng buộc của Bộ Các Điều Khoản và Điều Kiện này và các văn bản/thỏa thuận có liên quan, cũng như các quy định, quy chế giao dịch khác của Vietcap công bố vào từng thời điểm.

*The Terms and Conditions apply to all trading accounts opened at Vietcap and all Securities Services provided by Vietcap to the Client at any given time. By signing the APPLICATION CUM CONTRACT FOR ACCOUNT OPENING AND SERVICE REGISTRATION ("**Contract**") the Client is deemed to accept and comply with the provisions of Terms and Conditions for each service that the Client registers and uses. The Client agrees that Terms and Conditions are an integral part of the Contract entered into between the Client and Vietcap and are legally binding. The Client has been advised, understands, agrees to, complies with, and is bound by the Terms and Conditions, as well as related documents/agreements, and any other rules and regulations published by Vietcap from time to time.*

ĐIỀU 2: LUẬT QUY ĐỊNH VÀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

ARTICLE 2: APPLICABLE LAW AND DISPUTE RESOLUTION

- 2.1. Bộ Các Điều Khoản và Điều Kiện này được giải thích và điều chỉnh theo quy định của pháp luật Việt Nam.

The Terms and Conditions shall be interpreted and governed by the laws of Vietnam.

- 2.2. Trong trường hợp có tranh chấp xảy ra liên quan đến Hợp đồng và Bộ Các Điều Khoản và Điều Kiện này, các bên sẽ cùng nhau hòa giải trên tinh thần hợp tác để cùng tìm ra hướng giải quyết có lợi cho cả hai bên. Nếu không thể hòa giải được thì một trong các bên có thể đưa tranh chấp ra giải quyết tại Tòa án có thẩm quyền tại Việt Nam theo quy định của pháp luật.

In the event of a dispute arising in connection with the Contract and the Terms and Conditions, the parties shall attempt to resolve it in a cooperative spirit for the mutual benefit of both parties. If no resolution is possible, either party may refer the dispute to the competent court in Vietnam as stipulated by the law.

ĐIỀU 3: HIỆU LỰC CỦA HỢP ĐỒNG

ARTICLE 3: EFFECTIVENESS OF THE CONTRACT

- 3.1. Hợp Đồng có hiệu lực từ ngày ký cho đến khi có sự thay thế bằng văn bản hoặc bị chấm dứt theo một trong các trường hợp quy định tại Khoản 3.2 Điều 3 dưới đây. Mọi sửa đổi, bổ sung sẽ chỉ có hiệu lực khi được chấp thuận của các Bên bằng văn bản.

The Contract is effective from the date of signing until it is replaced in writing or terminated in accordance with the provisions of Article 3.2 below. Any amendments or supplements shall only be effective when agreed upon by the Parties in writing.

3.2. Hợp Đồng sẽ tự động chấm dứt hiệu lực trong các trường hợp sau đây:

The Contract shall automatically terminate in the following cases:

- (i) Khách Hàng yêu cầu chấm dứt Hợp đồng với Vietcap, với điều kiện Khách Hàng đã thực hiện xong tất cả các nghĩa vụ đối với Vietcap.

The Client requests the termination of the Contract with Vietcap, provided that the Client has fulfilled all obligations to Vietcap.

- (ii) Khách Hàng vi phạm Hợp đồng hoặc thực hiện hành vi bị cấm theo quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán được thể hiện trong Quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Khi đó, Hợp đồng sẽ chấm dứt ngay sau khi Vietcap gửi văn bản thông báo trước ba (03) ngày cho Khách Hàng.

The Client breaches the Contract or engages in prohibited activities as defined by securities laws and stock market regulations in decisions of competent state authorities. In such a case, the Contract shall terminate immediately after Vietcap sends written notice to the Client at least three (03) days in advance.

- (iii) Khách Hàng là cá nhân bị chết hoặc mất năng lực hành vi hoặc Tổ chức mất tư cách pháp nhân như giải thể, phá sản.

The Client, as an individual, passes away or becomes legally incapacitated, or the Client, as an organization, loses legal personality, such as dissolution or bankruptcy.

- (iv) Vietcap bị giải thể, phá sản, đình chỉ hoạt động hoặc bị thu hồi giấy phép theo Quyết định của Cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Vietcap is dissolved, bankrupt, suspended from operation, or has its license revoked in accordance with the decision of a competent state authority.

3.3. Các Bên hoặc người kế thừa quyền và nghĩa vụ của các Bên phải thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ phát sinh từ Hợp đồng đối với Bên kia ngay cả khi Hợp đồng đã bị chấm dứt.

The Parties or their successors in rights and obligations must fully perform the rights and obligations arising from the Contract to the other Party even after the Contract has been terminated.

3.4. Không bị ràng buộc và/hoặc hạn chế bởi việc Hợp đồng bị chấm dứt, các nghĩa vụ của Khách Hàng đối với Vietcap phát sinh từ Hợp đồng và các hợp đồng khác được ký giữa hai bên vẫn sẽ bị ràng buộc trách nhiệm của Khách Hàng cho đến khi các nghĩa vụ đó được hoàn thành toàn bộ.

Notwithstanding the termination of the Contract, the Client's obligations to Vietcap arising from the Contract and any other contracts signed between the Parties shall remain binding on the Client until such obligations are fully completed.

ĐIỀU 4: BỒI THƯỜNG

ARTICLE 4: COMPENSATION

Trừ trường hợp xảy ra sự kiện Bất Khả Kháng, nếu Khách Hàng sử dụng dịch vụ mà có thiệt hại xảy ra, và thiệt hại này là do và bởi lỗi trực tiếp của Vietcap, Vietcap sẽ khắc phục, hoặc sẽ bồi thường tương ứng với thiệt hại mà Vietcap gây ra.

Except an event of Force Majeure, if the Client incurs damages while using services, and such damages result directly from Vietcap's fault, Vietcap shall remedy or compensate for the damages caused by Vietcap.

ĐIỀU 5: MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

ARTICLE 5: DISCLAIMER

Trừ quy định tại Điều 4 mục A nêu trên, Vietcap được miễn trừ trách nhiệm đối với các rủi ro, thiệt hại trực tiếp hoặc gián tiếp khác liên quan đến hoặc từ việc Khách Hàng sử dụng dịch vụ, và xử lý tài sản của bên thứ ba để thu hồi khoản nợ theo ghi nhận tại Hợp đồng và Bộ Các Điều Khoản và Điều Kiện này; và hoặc các rủi ro phát sinh từ sự kiện Bất Khả Kháng.

Except Article 4 of Section A, Vietcap is exempt from liability for other direct or indirect risks or damages related to or arising from the Client's use of services, handling of third-party assets for debt recovery as recorded in the Contract and The Terms and Conditions, and/or risks arising from Force Majeure events.

“Bất Khả Kháng” là sự kiện mà theo đó Vietcap không thể khắc phục được thiệt hại một cách nhanh chóng, như: bất ngờ hỏa hoạn, động đất, cháy nổ dẫn đến tắt điện, các quyết định khẩn cấp của Chính Phủ, bạo động, đình công, hoặc các tình trạng khẩn cấp khác vượt ngoài sự kiểm soát của Vietcap.

“Force Majeure” refers to events that Vietcap cannot promptly remedy, such as unexpected fires, earthquakes, explosions leading to power outages, urgent decisions by the Government, riots, strikes, or other emergency conditions beyond the control of Vietcap.

ĐIỀU 6: PHƯƠNG THỨC ĐẶT LỆNH VÀ NHẬN LỆNH

ARTICLE 6: ORDER PLACEMENT AND RECEIPT

- 6.1. Khách Hàng có thể đặt lệnh giao dịch chứng khoán cơ sở và chứng khoán phái sinh với Vietcap bằng các hình thức sau:

The Client may place orders for underlying securities and derivative securities with Vietcap through the following methods:

- Phiếu lệnh bằng giấy (theo mẫu do Vietcap cung cấp);

Paper Order forms (the form provided by Vietcap);

- Điện thoại có ghi âm;

Recorded telephone calls;

- Bloomberg;

- Các phương thức giao dịch trực tuyến thông qua các phần mềm V-Pro, V-Web và V-Mobile theo quy định của Các điều khoản điều kiện về dịch vụ giao dịch trực tuyến;

Online trading means through V-Pro, V-Web, and V-Mobile software as specified in the Terms and Conditions for online trading services;

- Các phương thức giao dịch được đồng ý bởi Các Bên tùy từng thời điểm.

Other trading means agreed upon by the Parties from time to time.

- 6.2. Khách Hàng có quyền tự mình đặt lệnh hoặc ủy quyền cho người khác đặt lệnh giao dịch chứng khoán. Khi ký tên ủy quyền bằng văn bản cho người thực hiện giao dịch thay cho mình, Khách Hàng thừa nhận rằng mình hoàn toàn nhận thức và làm chủ được hành vi của mình, và cam kết chịu hoàn toàn trách nhiệm phát sinh từ hành vi đặt lệnh của chính mình hoặc thông qua Người được ủy quyền.

The Client has the right to place orders personally or authorize others to place orders. When signing a written authorization to a person to execute orders on their behalf, the Client acknowledges that they are fully aware of and in control of their actions and commit to taking full responsibility for actions related to order placement, whether by themselves or through the authorized person.

Khách Hàng chỉ được sửa/hủy phần lệnh chưa được khớp lệnh trong giờ giao dịch theo quy định của pháp luật hiện hành. Trường hợp lệnh không thể hủy được thì Khách Hàng sẽ phải chấp nhận kết quả giao dịch đó.

The Client is only allowed to amend/cancel unmatched orders during trading hours as stipulated by the applicable laws. If an order cannot be canceled, the Client shall accept the transaction results.

- 6.3. Khách Hàng cam kết tuân thủ tất cả các quy trình về giao dịch chứng khoán do Ủy ban chứng khoán, các sàn giao dịch chứng khoán và Vietcap quy định.

The Client undertakes to comply with all procedures related to securities trading as stipulated by the State Securities Commission, stock exchanges, and Vietcap.

ĐIỀU 7: PHƯƠNG TIỆN LIÊN LẠC VÀ THÔNG BÁO

ARTICLE 7: COMMUNICATION AND NOTIFICATION MEANS

- 7.1. Mọi thông báo liên quan đến các tài khoản và dịch vụ mà Khách Hàng đã đăng ký trên Hợp đồng, bao gồm và không giới hạn thông tin về: Dịch Vụ Giao Dịch Trực Tuyến, Phí Dịch Vụ, Khoản tiền vay, lãi

suất, Tỷ lệ vay, Tổng khoản nợ, tin nhắn khớp lệnh giao dịch, lệnh gọi ký quỹ bổ sung, xử lý tài sản thế chấp,... và mọi thông báo liên quan đến dịch vụ giao dịch chứng khoán phái sinh sẽ được Vietcap thông báo công khai tại website của Vietcap hoặc gửi email, hoặc fax, hoặc điện thoại, hoặc tin nhắn cho Khách Hàng, và thông qua các lệnh hiển thị trên Hệ Thống và trong tài khoản giao dịch của Khách Hàng.

All notifications related to the accounts and services that the Client has registered in the Contract, including but not limited to information regarding: Online Trading Services, Service Fees, Loan Amounts, Interest Rates, Loan Ratios, Total Debts, matched trade messages, margin call orders, collateral asset processing, and any notifications related to derivative securities trading services, shall be publicly announced by Vietcap on the Vietcap website or sent via email, fax, telephone, or text messages to the Client, and through orders displayed in the System and in the Client's trading account.

- 7.2. Trong trường hợp thông báo phải gửi qua địa chỉ liên lạc cá nhân như email, như địa chỉ nhà, thông báo sẽ được xem là “đã gửi” khi các phương thức giao nhận hợp pháp đã hoàn thành việc gửi.

In the events where notifications must be sent to personal contact such as email or home address, the notification shall be deemed “sent” when the legally prescribed methods of delivery have been completed.

- 7.3. Khách Hàng cam đoan những thông tin cung cấp cho Vietcap theo Hợp đồng là chính xác và phù hợp với pháp luật hiện hành. Trường hợp có sự thay đổi thông tin hoặc phát hiện thông tin sai lệch, Khách Hàng có trách nhiệm thông báo bằng văn bản để Vietcap điều chỉnh. Vietcap sẽ không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với những thiệt hại, rủi ro, tổn thất phát sinh cho Khách Hàng do sự thay đổi thông tin hoặc thông tin sai lệch mà Khách Hàng không cập nhật hoặc cập nhật không kịp thời cho Vietcap.

The Client warrants that the information provided to Vietcap under the Contract is accurate and in compliance with applicable laws. In the event of a change in information or the discovery of incorrect information, the Client is responsible for notifying Vietcap in writing for necessary adjustments. Vietcap shall not be liable for any damages, risks, or losses incurred by the Client due to changes in information or incorrect information that the Client fails to update or untimely update.

Trường hợp Khách Hàng thay đổi thông tin cá nhân mà không thông báo cho Vietcap, thì Khách Hàng tự chịu trách nhiệm về việc đó, Vietcap sẽ thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại các thông báo đã gửi hợp lệ.

In the event the Client changes personal information without notifying Vietcap, the Client shall assume full responsibility for such actions, and Vietcap shall proceed with its rights and obligations in accordance with the valid notifications sent.

Head Office

Bitexco Financial Tower, 15th Floor,
2 Hai Trieu Street, District 1, HCMC
T (84 28) 3914 3588 | F (84 28) 3914 3209

Hanoi

109 Tran Hung Dao Street,
Hoan Kiem District, Hanoi
T (84 24) 6262 6999 | F (84 24) 6278 2688

B. CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN VỀ MỞ TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN
B. TERMS AND CONDITIONS REGARDING SECURITIES TRADING ACCOUNT OPENING

ĐIỀU 1: ĐỊNH NGHĨA

ARTICLE 1: DEFINITIONS

Các thuật ngữ dưới đây được hiểu thống nhất như sau:

The terms below shall have the meanings:

- 1.1. **“Tài Khoản Giao Dịch”** là tài khoản của Khách Hàng được mở tại Vietcap để phục vụ cho các giao dịch chứng khoán của Khách Hàng.
“Trading Account” refers to the account of the Client opened with Vietcap to facilitate the Client's securities transactions.
- 1.2. **“Chứng Khoán”** là tất cả các loại chứng khoán được phép lưu ký tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam.
“Securities” refers to all types of securities permitted to be held at the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation.
- 1.3. **“Quầy Giao Dịch”** là quầy giao dịch tại trụ sở, chi nhánh, phòng giao dịch của Vietcap.
“Trading Counter” refers to the trading counter at the headquarters, branches, or trading offices of Vietcap.

ĐIỀU 2: MỞ TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN

ARTICLE 2: OPENING SECURITIES TRADING ACCOUNT

Khách Hàng đề nghị và Vietcap đồng ý mở tài khoản giao dịch chứng khoán đứng tên Khách Hàng, có số tài khoản được nêu tại Hợp đồng, nhằm mục đích để Khách Hàng và Vietcap thực hiện các công việc sau:

The Client proposes, and Vietcap agrees, to open a securities trading account in the name of the Client, with the account number specified in the Contract, for the following purposes:

- 2.1. Khách Hàng thực hiện các giao dịch chứng khoán.
The Client conducts securities transactions.
- 2.2. Vietcap quản lý các Chứng Khoán của Khách Hàng tại tài khoản giao dịch chứng khoán (ngoại trừ tài khoản lưu ký mở tại Ngân hàng Lưu Ký).
Vietcap manages the Client's Securities in the securities trading account (excluding custody account opened at Custodian Bank).
- 2.3. Vietcap quản lý tiền (ngoại trừ tài khoản liên kết ngân hàng), và Chứng Khoán trong tài khoản giao dịch chứng khoán của Khách Hàng.
Vietcap manages money (excluding linked bank accounts) and Securities in the Client's securities trading account.
- 2.4. Vietcap thực hiện lưu ký, thanh toán bù trừ Chứng Khoán tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam cho Khách Hàng, nếu được phép theo luật hiện hành.
Vietcap performs the custody, settlement, and clearing of Securities at the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation for the Client, if permitted by applicable laws.
- 2.5. Thực hiện các dịch vụ/giao dịch khác theo thỏa thuận giữa hai Bên vào từng thời điểm và phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.
Conduct other services/transactions as agreed upon by the Parties from time to time and in compliance with the applicable legal regulations.

ĐIỀU 3: CÁC ĐIỀU KIỆN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN

ARTICLE 3: TERMS AND CONDITIONS OF SECURITIES TRADING

- 3.1. Khi đặt lệnh mua chứng khoán, Khách Hàng cam kết đáp ứng điều kiện để thực hiện giao dịch chứng

khoán theo quy định của pháp luật hiện hành.

When placing an order to buy securities, the Client commits to meet the requirement to execute transactions as per applicable law.

- 3.2. Khách Hàng thừa nhận rằng vào thời điểm ký Hợp đồng, Khách Hàng đã hiểu phương thức giao dịch, đặt lệnh, và lợi nhuận dự kiến và cũng như rủi ro của Khách Hàng khi đầu tư chứng khoán. Khách Hàng cũng hiểu rằng những thông tin, phân tích, tư vấn và ý kiến của Vietcap chỉ mang tính chất tham khảo và Khách Hàng hoàn toàn chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình.

The Client acknowledges that at the time of signing the Contract, the Client has understood the trading methods, order placements, expected profits, and risks of securities investment. The Client also understands that the information, analysis, advice, and opinion provided by Vietcap are for reference purpose only, and the Client bears full responsibility for their investment decisions.

- 3.3. Khách Hàng thừa nhận rằng giá chứng khoán luôn luôn biến động và trong một số trường hợp Chứng Khoán trong tài khoản giao dịch chứng khoán của Khách Hàng có thể trở nên vô giá trị, và Khách Hàng hoàn toàn chịu trách nhiệm và chấp nhận mọi rủi ro đối với giá trị của tất cả các Chứng Khoán trên tài khoản giao dịch chứng khoán.

The Client acknowledges that securities prices are always subject to fluctuations, and in some cases, Securities in the Client's securities trading account may become worthless. The Client fully accepts and assumes all risks regarding the value of all Securities in the securities trading account.

- 3.4. Trong thời hạn ba (03) ngày làm việc kể từ ngày phát sinh giao dịch trên tài khoản giao dịch chứng khoán của Khách Hàng hoặc một thời hạn khác theo quy định của pháp luật tùy từng thời điểm (nếu pháp luật có quy định) mà Khách Hàng không có phản hồi chính thức bằng văn bản tới Vietcap thì điều đó có nghĩa là Khách Hàng hoàn toàn đồng ý và không khiếu nại, khiếu kiện hay tranh chấp với các giao dịch đã phát sinh đó.

Within three (03) business days from the trading date, or another period as stipulated by applicable laws from time to time (if applicable), if the Client does not respond officially in writing to Vietcap, it shall be deemed that the Client fully agrees and does not complain, claim or dispute with respect to the occurred transactions.

- 3.5. Trong quá trình thực hiện Hợp đồng, trường hợp các Bên tiếp tục ký các hợp đồng khác cho các dịch vụ chứng khoán liên quan với Vietcap, thì các quyền và nghĩa vụ cụ thể của các Bên sẽ được điều chỉnh bằng các hợp đồng tương ứng đó.

During the course of executing the Contract, in the event that the Parties continue to sign other contracts for related securities services with Vietcap, the specific rights and obligations of the Parties shall be adjusted by those corresponding contracts.

- 3.6. Trong trường hợp Khách Hàng không thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ quy định trong hay phát sinh từ các hợp đồng đó, Khách Hàng đồng ý để Vietcap được toàn quyền phong tỏa, định đoạt số Chứng Khoán và khoản tiền (nếu có) trong Tài Khoản Giao Dịch để khấu trừ/thực hiện các nghĩa vụ còn lại của Khách Hàng mà không có bất kỳ khiếu kiện, yêu cầu và/hoặc phản đối nào với Vietcap, nếu pháp luật hiện hành không cấm.

In the event that the Client fails to fulfill all obligations stipulated in or arising from those contracts, the Client agrees that Vietcap shall have the full right to block, determine the number of Securities, and the amount (if any) in the Trading Account to offset/perform the remaining obligations of the Client without any complaints, claims, and/or objections against Vietcap if not prohibited by applicable laws.

- 3.7. Trong mọi trường hợp Vietcap sẽ được loại trừ tất cả các trách nhiệm đối với những thiệt hại trực tiếp hoặc gián tiếp phát sinh trong và ngoài phạm vi của Hợp đồng.

In all cases, Vietcap shall be exempt from all responsibilities for any direct or indirect damages arising within and outside the scope of the Contract.

ĐIỀU 4: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA KHÁCH HÀNG

ARTICLE 4: RIGHTS AND OBLIGATIONS OF THE CLIENT

4.1. QUYỀN/RIGHTS

- (i) Sở hữu hợp pháp đối với số tiền và Chứng Khoán và quyền định đoạt số tiền và Chứng Khoán trong Tài Khoản Giao Dịch khi thực hiện các nghĩa vụ theo Hợp đồng.

Legally own the amount and Securities and have the right to determine the amount and Securities in the Trading Account when performing obligations under the Contract.

- (ii) Được hưởng các quyền lợi phát sinh từ Chứng Khoán trên tài khoản giao dịch chứng khoán của Khách hàng, nếu có.

Enjoy the benefits arising from the Securities in the Client's trading account, if any.

- (iii) Đặt lệnh giao dịch chứng khoán theo cách thức quy định tại Điều 6 Mục A của Hợp đồng.

Place securities orders in accordance with the provisions of Article 6, Section A of this Contract.

- (iv) Yêu cầu Vietcap cung cấp thông tin về Tài Khoản Giao Dịch và kết quả giao dịch chứng khoán bằng văn bản hoặc qua email.

Request Vietcap to provide information about the Trading Account and the trading results in writing or via email.

- (v) Được quyền rút/chuyển khoản một phần hoặc toàn bộ Chứng Khoán, tiền ra khỏi tài khoản giao dịch chứng khoán khi có nhu cầu hoặc chấm dứt Hợp đồng với điều kiện Khách Hàng đã thực hiện xong toàn bộ mọi nghĩa vụ đối với Vietcap hoặc Bên thứ ba, nếu có.

Have the right to withdraw/transfer all or part of the Securities and money from the securities trading account when needed or terminate the Contract, provided that the Client has fulfilled all obligations to Vietcap or third parties, if any.

- (vi) Khách Hàng được hưởng lãi suất không kỳ hạn do Vietcap công bố theo từng thời điểm dựa trên số dư bằng tiền có trong Tài Khoản Giao Dịch.

The Client is entitled to receive non-term interest in the Trading Account based on the interest rate announced by Vietcap from time to time.

- (vii) Được quyền yêu cầu Vietcap cung cấp các văn bản đối chiếu về các hoạt động giao dịch điện tử trong trường hợp Khách Hàng sử dụng dịch vụ giao dịch trực tuyến.

The Client has the right to request Vietcap to provide documents for reconciling electronic trading activities in the event the Client uses online trading services.

4.2. NGHĨA VỤ/OBLIGATIONS

- (i) Mở tài khoản tiền gửi tại Ngân hàng thương mại được phép để thực hiện các giao dịch chứng khoán.

To open a cash account at a permitted commercial bank to conduct securities transactions.

- (ii) Thanh toán phí môi giới, phí lưu ký và các khoản phí khác cho Vietcap theo các quy định về thời gian, giá trị và phương thức do Vietcap công bố theo từng thời điểm và được niêm yết tại nơi giao dịch và trên trang website của Vietcap.

To pay brokerage fees, custody fees, and other fees to Vietcap as per time, value, and method regulations announced by Vietcap from time to time and posted at the trading location and on Vietcap's website.

- (iii) Nộp các loại thuế theo quy định của pháp luật hiện hành (nếu có) phát sinh từ các giao dịch đã thực hiện của Khách Hàng.

To pay all taxes as required by applicable laws (if any) arising from transactions conducted by the Client.

- (iv) Bảo mật tất cả và bất kỳ các thông tin liên quan đến Tài Khoản Giao Dịch của Khách Hàng, Hợp đồng này và các hợp đồng khác ký kết với Vietcap.

To keep confidential any information related to the Client's Trading Account, this Contract, and other contracts signed with Vietcap.

- (v) Tuân thủ và thực hiện nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật và các hướng dẫn của Vietcap liên quan đến việc sử dụng Tài Khoản Giao Dịch và giao dịch mua/bán Chứng Khoán.

To comply with and strictly adhere to the provisions and Vietcap's instructions related to the use of the Trading Account and securities trading

Head Office

Bitexco Financial Tower, 15th Floor,
2 Hai Trieu Street, District 1, HCMC
T (84 28) 3914 3588 | F (84 28) 3914 3209

Hanoi

109 Tran Hung Dao Street,
Hoan Kiem District, Hanoi
T (84 24) 6262 6999 | F (84 24) 6278 2688

ĐIỀU 5: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA VIETCAP**ARTICLE 5: RIGHTS AND OBLIGATIONS OF VIETCAP****5.1. QUYỀN/RIGHTS**

- (i) Hưởng phí giao dịch, phí lưu ký và các khoản phí khác theo biểu phí do Vietcap niêm yết công khai tại nơi giao dịch hoặc trang website của Vietcap.

To receive trading fees, custody fees, and other fees according to the fee schedule announced by Vietcap at the trading location or on Vietcap's website.

- (ii) Trong trường hợp Khách Hàng vi phạm nghĩa vụ của Hợp đồng này, và/hoặc các quy định khác do Vietcap công bố theo từng thời điểm, Vietcap được quyền đình chỉ hoặc đóng tài khoản giao dịch chứng khoán của Khách Hàng theo Hợp đồng này mà không bị xem là vi phạm Hợp đồng và không phải bồi thường cho Khách Hàng, nếu Vietcap thông báo trước 3 ngày bằng văn bản cho Khách Hàng.

In the event that the Client violates the obligations of this Contract and/or any other regulations announced by Vietcap at the time, Vietcap has the right to suspend or close the Client's securities trading account under this Contract without being considered a violation of the Contract, and without being liable to compensate the Client if Vietcap gives written notice to the Client at least 3 days in advance.

5.2. NGHĨA VỤ/OBLIGATIONS

- (i) Thực hiện giao dịch theo yêu cầu của Khách Hàng phù hợp với các quy định của pháp luật và Hợp đồng này.

To execute transactions as the Client's requests in compliance with legal regulations and this Contract

- (ii) Lựa chọn nơi lưu giữ Chứng Khoán của Khách Hàng phù hợp với quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

To choose where to keep the Client's Securities in accordance with the provisions of securities laws and the securities market.

- (iii) Giữ bí mật các thông tin về Tài Khoản Giao Dịch và các giao dịch của Khách Hàng, trừ trường hợp phải cung cấp theo quy định của pháp luật.

To maintain the confidential information related to the Client's Trading Account and transactions, except disclosure is required by law.

- (iv) Không sử dụng tiền và Chứng Khoán của Khách Hàng nếu không có sự đồng ý của Khách Hàng, ngoại trừ các trường hợp cho phép Vietcap toàn quyền định đoạt theo quy định của Hợp đồng này hoặc theo thỏa thuận của các Bên được quy định trong các Hợp đồng khác có liên quan đến giao dịch chứng khoán.

Not to use the Client's money and Securities without the Client's consent, except when Vietcap has the full right to determine as per the provisions of this Contract or as per the agreement of Parties in other contracts related to securities trading.

- (v) Cung cấp thông tin về tài khoản và kết quả giao dịch chứng khoán cho Khách Hàng.

To provide account's information and the securities trading results to the Client

- (vi) Bồi thường thiệt hại cho Khách Hàng theo quy định của pháp luật trong trường hợp vi phạm nghĩa vụ Hợp đồng.

To compensate to the Client as applicable law in the event of breach of the Contract obligations

C. CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN VỀ DỊCH VỤ GIAO DỊCH TRỰC TUYẾN

C. TERMS AND CONDITIONS FOR ONLINE TRADING SERVICES

ĐIỀU 1: ĐỊNH NGHĨA/DEFINITIONS

- 1.1. **“Phương Tiện Điện Tử”** nghĩa là việc các Bên sử dụng Internet, email, chat skype, web-chat, các phần mềm ứng dụng Internet, điện thoại, fax, tin nhắn SMS, hoặc một phương tiện điện tử hợp pháp khác để trao đổi với nhau.
- “Electronic Means” means the use of the Internet, email, Skype chat, web chat, internet application software, telephone, fax, SMS messages, or any other legal electronic means to communicate.*
- 1.2. **“Dịch Vụ Giao Dịch Chứng Khoán Trực Tuyến”** nghĩa là (i) các dịch vụ do Vietcap cung cấp cho Khách Hàng để mở tài khoản chứng khoán, đặt lệnh mua bán chứng khoán, hủy lệnh mua bán, nhận kết quả mua bán, theo quy định của Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước “UBCK”, các Sở Giao Dịch Chứng Khoán (“SGDCK”) hợp pháp, cũng như các các yêu cầu hỗ trợ giao dịch chứng khoán khác, các tiện ích trực tuyến khác; và (ii) được thực hiện thông qua Phương Tiện Điện Tử.
- “Online Securities Trading Service” means (i) the services provided by Vietcap to the Client to open securities accounts, place orders, cancel orders, receive trading results, as regulated by the State Securities Commission (“SSC”), Stock Exchanges, as well as other securities trading support requirements, other online utilities; and (ii) is performed through Electronic Means.*
- 1.3. **“Hệ thống”** nghĩa là hệ thống phần mềm V-Pro, V-Mobile và V-Web do Vietcap thiết lập để Khách Hàng qua đó thực hiện các Giao Dịch Trực Tuyến bao gồm và không giới hạn các chương trình phần mềm, tiện ích, thống kê số dư tiền, chứng khoán, các ứng dụng; và được cài đặt, hướng dẫn sử dụng cho Khách Hàng tại địa chỉ tên miền chính của Vietcap là www.vietcap.com.vn.
- “System” means the V-Pro, V-Mobile, and V-Web software systems established by Vietcap for the Client to conduct Online Trading, including, but not limited to software programs, utilities, balance statistics, securities, applications, installation and usage instruction to the Client at Vietcap’s main domain address, www.vietcap.com.vn.*
- 1.4. **“Bản Công Bố Rủi Ro”** nghĩa là một bản công bố các rủi ro liên quan đến việc sử dụng Giao Dịch Trực Tuyến trên website của Vietcap.
- “Risk Disclosure Statement” means a disclosure of risks related to the use of Online Trading on Vietcap’s website.*
- 1.5. **“Chứng Khoán”** nghĩa là các chứng khoán được giao dịch trên các Sở Giao Dịch Chứng Khoán hợp pháp.
- “Securities” mean securities traded on legal Stock Exchanges.*
- 1.6. **“Tên Đăng Nhập”** là dãy ký tự do Hệ Thống cung cấp và Khách Hàng đăng ký sử dụng Dịch Vụ Giao Dịch Chứng Khoán Trực Tuyến
- “User ID” is a sequence of characters provided by the System and the Client registered to use the Online Securities Trading Service.*
- 1.7. **“Mật khẩu”** là dãy mã hiệu do Vietcap cung cấp khi Khách Hàng đăng ký sử dụng Dịch Vụ Giao Dịch Chứng Khoán Trực Tuyến, Khách Hàng có trách nhiệm thay đổi mật khẩu thường xuyên và liên tục để bảo mật thông tin của mình.
- “Password” is a series of codes provided by the company when the Client registered using the online securities trading service, the Client has responsible for changing passwords regularly and continuously to secure their information.*
- 1.8. **“Mật khẩu OTP”** là chuỗi ký tự bao gồm 4 chữ số, do hệ thống phát sinh ngẫu nhiên tại một thời điểm. Thẻ OTP sẽ được Vietcap cung cấp khi Khách Hàng đăng ký sử dụng dịch vụ giao dịch chứng khoán trực tuyến, Khách Hàng có trách nhiệm điền chuỗi số OTP này khi thực hiện đăng nhập vào hệ thống giao dịch trực tuyến nhằm tăng cường tính bảo mật cho việc giao dịch.
- “OTP password” is the character string consisting of 4 digits, randomly generated by the system at OTP card will be provided when the Client registered to use services online stock trading, the Client is responsible for filling out this OTP series when the Client logged into the online trading system to enhance security to the transaction.*

- 1.9. “**Phiếu Lệnh Điện Tử**” là thông điệp dữ liệu ghi lại các dữ liệu mà Khách Hàng đã đặt lệnh giao dịch, lệnh hỗ trợ giao dịch, các lệnh sử dụng Tiện Ích Trực Tuyến qua Hệ Thống tại một thời điểm nhất định mà chỉ có Khách Hàng truy cập thông qua Tên Đăng Nhập và Mật Khẩu truy cập, và hoặc các vết điện tử khác do Khách Hàng truy cập vào. Phiếu Lệnh Điện Tử là bằng chứng xác nhận giao dịch đặt lệnh của Khách Hàng.

“Electronic Order” means data message recording data about a trading order, supporting order, order through Online Utilities at specific time, which the Client is able to access such system via an Username and password. Electronic Order is a proof of the Client’s order transaction confirmation.

- 1.10. “**Tiện Ích Trực Tuyến**” nghĩa là các tiện ích trực tuyến mà Vietcap cung cấp cho Khách Hàng trong hiện tại và tương lai, chẳng hạn tiện ích ứng trước tiền bán chứng khoán cho các chứng khoán được Khách Hàng khớp lệnh bán và đang chờ tiền bán chứng khoán về ngày T+2; Tiện ích chuyển tiền trực tuyến theo yêu cầu của Khách Hàng; và các tiện ích khác sẽ được Vietcap thông báo cho Khách Hàng vào tùy từng thời điểm.

“Online Utilities” means the online utilities provided by Vietcap to the Client in the current time and in the future, such as utilities of Cash advance for selling matched orders and awaiting money for the sale-proceed on T+2; online money transfer utilities at the Client’s requests, and other utilities that Vietcap will notify the Client from time to time.

- 1.11. “**Tài Khoản Tiền**” nghĩa là tài khoản tiền do Khách Hàng mở tại Ngân hàng liên kết với Vietcap, hoặc một tài khoản khác do Khách Hàng cung cấp và đăng ký tại Vietcap.

“Cash Account” means the cash account opened by the Client at a bank connected with Vietcap, or another account provided and registered by the Client at Vietcap.

- 1.12. “**Khoản Ứng Trước**” nghĩa là số tiền tương ứng với số tiền bán Chứng Khoán đang trên đường về, và được Vietcap ứng trước cho Khách Hàng. Khoản Ứng Trước sẽ được chuyển vào Tài Khoản Tiền của Khách Hàng khi Khách Hàng đặt lệnh ứng trước thành công và Khách Hàng phải trả một mức phí ứng trước.

“Cash advance” means the amount equivalent to sale-proceed amount and advanced by Vietcap to the Client. The Cash advance will be transferred to the Client’s Cash Account when the Client places a successful advance order, and the Client must pay an advance fee.

- 1.13. “**Phí Dịch Vụ**” là các khoản phí nói chung mà Khách Hàng phải trả cho Vietcap từ việc sử dụng Dịch Vụ Giao Dịch Chứng Khoán Trực Tuyến.

“Service Fee” includes general fees that the Client must pay to Vietcap for using the Online Securities Trading Service.

- 1.14. “**Phí Ứng Trước**” nghĩa là khoản phí phải trả cho Vietcap theo từng lần Khách Hàng sử dụng tiện ích ứng trước tiền bán chứng khoán.

“Advance Fee” means a fee payable to Vietcap for each use of the sale-proceed cash advance utility.

- 1.15. “**Tài Liệu**” nghĩa là các tài liệu hướng dẫn sử dụng Dịch Vụ Giao Dịch Chứng Khoán Trực Tuyến được Vietcap đăng tải trên website Vietcap.

“Documents” mean user guides for using the Online Trading Service posted by Vietcap on the Vietcap website.

- 1.16. “**Bất Khả Kháng**” là sự kiện mà theo đó Vietcap không thể khắc phục được thiệt hại một cách nhanh chóng, như bất ngờ hỏa hoạn, động đất, cháy nổ dẫn đến mất điện, các quyết định khẩn cấp của Chính Phủ, bạo động, đình công, hoặc các tình trạng khẩn cấp khác vượt ngoài sự kiểm soát của Vietcap.

“Force Majeure” means an event in which Vietcap cannot promptly overcome the damage, such as sudden fire, earthquake, explosion leading to power outage, emergency decisions of the Government, riots, strikes, or other emergencies beyond Vietcap’s control.

ĐIỀU 2: SỬ DỤNG DỊCH VỤ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TRỰC TUYẾN

ARTICLE 2: USE OF ONLINE SECURITIES TRADING SERVICE

- 2.1. Bằng Hợp Đồng này, Vietcap đồng ý cung cấp và Khách Hàng đồng ý đáp ứng các điều kiện do Vietcap quy định để sử dụng Dịch Vụ Giao Dịch Chứng Khoán Trực Tuyến và Tiện Ích Trực Tuyến hiện có hoặc hình thành trong tương lai.

By this Contract, Vietcap agrees to provide and the Client agrees to meet the conditions specified by

Head Office

Bitexco Financial Tower, 15th Floor,
2 Hai Trieu Street, District 1, HCMC
T (84 28) 3914 3588 | F (84 28) 3914 3209

Hanoi

109 Tran Hung Dao Street,
Hoan Kiem District, Hanoi
T (84 24) 6262 6999 | F (84 24) 6278 2688

Vietcap to use the Online Securities Trading Service and Online Utilities currently available or formed in the future.

- 2.2. Trường hợp Khách Hàng đủ điều kiện sử dụng tiện ích ứng trước tiền bán Chứng Khoán, Khách Hàng sẽ nhận Khoản Ứng Trước tương ứng với số tiền bán Chứng Khoán sau khi trừ đi Phí Ứng Trước cho Vietcap. Khoản Ứng Trước sẽ tự động chuyển vào Tài Khoản Tiền của Khách Hàng cùng ngày. Để sử dụng tiện ích ứng trước tiền bán Chứng Khoán, Khách Hàng phải đáp ứng các điều kiện sau:

In the event that the Client meets the conditions to use the sale-proceed cash advance utility, the Client will receive a corresponding Cash advance after deducting the Advance Fee for Vietcap. The Cash advance will be automatically transferred to the Client's Cash Account on the same day. To use the utility of sale-proceed cash advance, the Client must meet the following conditions:

- (i) Chứng Khoán đã bán và đang chờ tiền bán về Tài Khoản Tiền; và
Securities have been sold and are awaiting to the Cash Account; and
- (ii) Phí Ứng Trước phải trả trước cho Vietcap ngay khi Khách Hàng đặt lệnh ứng trước, Hệ Thống sẽ tự động tính toán Phí Ứng Trước và sẽ trừ vào tiền bán Chứng Khoán, thuế liên quan, và số dư còn lại sẽ là Khoản Ứng Trước cho Khách Hàng; và

The Advance Fee must be paid in advance to Vietcap when the Client places an advance order. The System will automatically calculate the Advance Fee and deduct it from the sale-proceed amount, related taxes, and the remaining balance will be the Cash advance for the Client; and

- (iii) Tiền bán Chứng Khoán mà Khách Hàng đã đặt lệnh ứng trước vào ngày T+2 sẽ tự động được phần mềm V-Pro, V- Web và V-Mobile chuyển vào Tài Khoản Tiền của Vietcap.

The sale-proceed amount that the Client has placed advance orders on T+2 will be automatically transferred to the Client's Cash Account by the V-Pro, V-Web, and V-Mobile software.

Các Tiện Ích Trực Tuyến khác sẽ do Vietcap công bố tùy thuộc vào từng thời điểm trong tương lai. Khách Hàng hiểu rằng khi ký Hợp Đồng này, nghĩa là Khách Hàng được quyền sử dụng mọi dịch vụ, tiện ích của Vietcap nếu đáp ứng điều kiện cho từng tiện ích riêng biệt; và trong trường hợp này, Khách Hàng không phải ký mới Hợp đồng khác, mà Hợp đồng mặc nhiên có hiệu lực tiếp tục.

Other Online Utilities will be announced by Vietcap from time to time in the future. The Client understands that by signing this Contract, they have the right to use all of Vietcap's services and utilities if they meet the conditions for each specific utility. In this case, the Client does not need to sign a new Contract, and the default Contract will continue to be effective.

Khách Hàng thừa nhận trong trường hợp Khách Hàng sử dụng một hoặc/và các tiện ích thông qua việc truy cập vào Tên Đăng Nhập/Mật Khẩu, Khách Hàng sẽ chịu các ràng buộc, nghĩa vụ đối với việc sử dụng các tiện ích đó.

The Client acknowledges that if they use one or more utilities through access to the User ID/Password, they will be bound by obligations and responsibilities for the use of those utilities.

ĐIỀU 3: PHÍ DỊCH VỤ

ARTICLE 3: SERVICE FEES

- 3.1. Tùy vào nhu cầu của Khách Hàng vào từng thời điểm, Khách Hàng có thể sử dụng một hoặc tất cả các Tiện Ích Trực Tuyến do Vietcap cung cấp, và phải trả Phí Dịch Vụ tương ứng. Phí Dịch Vụ bao gồm nhiều loại phí, như Phí Ứng Trước, và các loại phí phát sinh khác trong tương lai, như Phí chuyển tiền, Vietcap sẽ ấn định các loại phí và sẽ điều chỉnh theo từng thời điểm phù hợp và sẽ thông báo cho Khách Hàng.

Upon on the Client's needs at each time, the Client can use one or all Online Utilities provided by Vietcap and must pay the corresponding Service Fee. The Service Fee includes various types of fees, such as Advance Fees, and other fees that may arise in the future, which Vietcap will determine and adjust as appropriate and inform the Client.

- 3.2. **Phí Ứng Trước:** Đáp lại việc Khách Hàng sử dụng tiện ích ứng trước tiền bán Chứng Khoán do Vietcap cung cấp, Khách Hàng phải trả cho Vietcap một khoản phí được tính như sau:

Advance Fee: *For using the utility of sale-proceed cash advance provided by Vietcap, Client must pay Vietcap a fee calculated as follows:*

Phí ứng trước = Số tiền ứng trước x tỷ lệ phí x số ngày ứng trước/365

Advance Fee = Cash advance x fee rate x number of days in advance/365

Trong đó, Mức phí Ứng trước tối thiểu là 30.000 VND và Tỷ lệ phí sẽ do Vietcap quy định và thông báo theo từng thời kỳ.

In which, the minimum Advance Fee is 30,000 VND, and the fee rate will be determined and announced by Vietcap at each specific time.

Thuế chuyển nhượng chứng khoán, các thuế khác (nếu có) sẽ được Hệ Thống của Vietcap tự động thu từ Tài Khoản Tiền của Khách Hàng.

Securities transfer tax, other taxes (if any) will be automatically deducted from the Client's Cash Account by Vietcap.

- 3.3. Trong trường hợp Khách Hàng yêu cầu Vietcap in sao kê chi tiết các giao dịch chứng khoán, hoặc và gửi các bản sao này đến địa chỉ Khách Hàng đăng ký, Khách Hàng sẽ phải chịu các chi phí in ấn, cũng như chi phí vận chuyển cho yêu cầu này.

In the event that the Client requests Vietcap to print detailed statements of securities transactions or send copies of these statements to the Client's registered address, the Client will be responsible for the printing and transportation costs for this request.

ĐIỀU 4: THỜI GIAN CUNG CẤP DỊCH VỤ GIAO DỊCH TRỰC TUYẾN

ARTICLE 4: TIME OF PROVIDING ONLINE TRADING SERVICES

- 4.1. Vietcap cung cấp Dịch Vụ Giao Dịch Trực Tuyến một cách liên tục và phù hợp với thời gian giao dịch chứng khoán quy định bởi Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước, và các Sở Giao Dịch Chứng Khoán hợp pháp.

Vietcap provides the Online Trading Service continuously and consistent with the securities trading time regulated by the State Securities Commission, and legal Stock Exchanges.

- 4.2. Trong trường hợp, Hệ Thống tại Vietcap cần phải ngưng hoạt động để sửa chữa bảo trì, hoặc ngưng hoạt động theo yêu cầu của Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước, các Sở Giao Dịch Chứng Khoán hợp pháp, hoặc của cơ quan nhà nước có thẩm quyền khác, Vietcap sẽ thông báo đến Khách Hàng qua website của Vietcap.

In the event that the Vietcap System needs to be temporarily suspended for repair and maintenance or suspended at the request of the State Securities Commission, legal Stock Exchanges, or other competent state authorities, Vietcap will notify the Client through Vietcap's website.

- 4.3. Trong trường hợp Khách Hàng sử dụng tiện ích ứng trước tiền bán chứng khoán, Khách Hàng có thể chọn thời hạn ứng trước T+0; T+1; và T+2.

In the event that the Client uses the sale-proceed cash advance utility, the Client can choose advance periods of T+0, T+1, and T+2.

ĐIỀU 5: BẢO MẬT

ARTICLE 5: SECURITY

- 5.1. Khách Hàng có trách nhiệm bảo mật, không cung cấp cho người khác các thông tin như Tên Đăng Nhập/Mật Khẩu; Thẻ giao dịch OTP card; Lệnh mua bán, Lệnh yêu cầu hỗ trợ giao dịch; và các lệnh khác.

The Client is responsible for information security and not disclosing to others such as Username/Password; OTP card; Buy and Sell Orders, Supporting Orders, and other orders.

- 5.2. Trường hợp Khách Hàng phát hiện các thông tin cần bảo mật nêu trên không còn thuộc sự kiểm soát của mình, phải thông báo cho Vietcap xử lý kịp thời, nếu Khách Hàng không thông báo mà tự ý xử lý, dẫn đến thiệt hại, thì Khách Hàng phải tự chịu trách nhiệm.

In the event the Client discovers that the above-mentioned confidential information is no longer under their control, they must promptly notify Vietcap for proper handling. If the Client fails to report and takes independent action, resulting in losses, the Client shall bear full responsibility.

- 5.3. Vietcap có trách nhiệm khắc phục sự cố, bảo mật và lưu giữ thông tin của Khách Hàng, không được quyền hay được phép tiết lộ cho bên thứ ba nào, trừ khi phải thực hiện theo yêu cầu của Tòa Án, của cơ quan công quyền nhà nước khác. Trong trường hợp Khách Hàng bị quên hay làm mất Tên Đăng Nhập/Mật Khẩu, Vietcap có nghĩa vụ khôi phục lại cho Khách Hàng.

Head Office

Bitexco Financial Tower, 15th Floor,
2 Hai Trieu Street, District 1, HCMC
T (84 28) 3914 3588 | F (84 28) 3914 3209

Hanoi

109 Tran Hung Dao Street,
Hoan Kiem District, Hanoi
T (84 24) 6262 6999 | F (84 24) 6278 2688

Vietcap is responsible for repairing breakdown, securities and storage of the Client's information, and is not allowed to disclose it to any third party unless required by a Court, other competent state authorities. In the event the Client forgets or loses their Username/Password, Vietcap is obligated to restore.

ĐIỀU 6: RỦI RO

ARTICLE 6: RISK

Để tránh hiểu lầm, và tránh tranh cãi về sau, Khách Hàng khi sử dụng Dịch Vụ Giao Dịch Chứng Khoán Trực Tuyến hiểu các rủi ro sẽ phát sinh từ việc Sử Dụng Dịch Vụ Giao Dịch Trực Tuyến như đã ghi nhận tại Bảng Công Bố Rủi Ro, và kể cả đối với các rủi ro nằm ngoài sự tiên liệu của pháp luật chứng khoán, và Khách Hàng đồng ý chấp nhận các rủi ro đó.

To avoid misunderstandings and disputes in the future, when using the Online Securities Trading Service, the Client acknowledges the risks arising from the use of the Online Trading Service as outlined in the Risk Disclosure Statement, including risks beyond the scope of securities laws, and agrees to accept these risks.

ĐIỀU 7: CAM ĐOAN VÀ BẢO ĐẢM CỦA KHÁCH HÀNG

ARTICLE: THE CLIENT'S COMMITMENTS AND UNDERTAKINGS

- 7.1. Khách Hàng đã đọc kỹ, hiểu rõ và tuân thủ các hướng dẫn Giao Dịch Trực Tuyến trong Tài Liệu, Vietcap không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với các thiệt hại phát sinh từ việc Khách Hàng không thực hiện đúng những hướng dẫn trong Tài Liệu.

The Client has read, understood, and will comply with the instructions for Online Trading. Vietcap shall not be liable for any damages arising from the Client's failure to follow the instructions in the Document.

- 7.2. Khách Hàng đồng ý rằng, bất kỳ hành vi truy cập, giao dịch nào được thực hiện trên TKGDCK thông qua Mật Khẩu và Tên Đăng Nhập của Khách Hàng đều được coi là do và bởi Khách Hàng thực hiện. Đồng thời, mọi trao đổi gửi đến hoặc gửi từ địa chỉ email, điện thoại, fax hoặc phương tiện điện tử khác mà Khách Hàng đã đăng ký với Vietcap mặc nhiên được hiểu là được gửi đến hoặc gửi từ Khách Hàng.

The Client agrees that any access or transaction performed on the securities account through their Password and Username shall be considered as being done by the Client. Furthermore, any communications sent to or from the email, phone, fax, or other electronic means registered with Vietcap shall be deemed as sent to or from the Client.

- 7.3. Khách Hàng sẽ theo dõi số dư và diễn biến TKGDCK và kịp thời phản ánh cho Vietcap các sai sót (nếu có) trong quá trình Sử Dụng Dịch Vụ Giao Dịch Trực Tuyến.

The Client shall monitor the account balance and transactions and promptly report to Vietcap any discrepancies (if any) during the use of the Online Securities Trading Service.

- 7.4. Khách Hàng cam đoan và bảo đảm sẽ không sử dụng sơ hở, sai sót từ các Giao Dịch Trực Tuyến trực lợi, hoặc vô tình đạt được những món lợi từ lỗi Hệ Thống mà không thông báo hoặc hoàn trả cho Vietcap dẫn đến thiệt hại cho Vietcap, cho bên thứ ba, thì Khách Hàng phải chịu trách nhiệm trước pháp luật.

The Client represents and warrants that they will not take advantage of any vulnerabilities, errors in the Online Transactions for personal gain, or unintentional gain from System errors without notifying or refunding Vietcap, leading to losses for Vietcap or third parties, in which case the Client shall be legally responsible.

ĐIỀU 8: CAM ĐOAN VÀ BẢO ĐẢM CỦA VIETCAP

ARTICLE: VIETCAP'S COMMITMENTS AND UNDERTAKINGS

- 8.1. Cung cấp, hướng dẫn và hỗ trợ Khách Hàng sử dụng Dịch Vụ Giao Dịch Chứng Khoán Trực Tuyến; và công bố các tiện ích mới và Phí Dịch Vụ tương ứng cho Khách Hàng; nhanh chóng và kịp thời khắc phục các sự cố ngay khi Khách Hàng yêu cầu.

Provide guidance and support to the Client in using the Online Securities Trading Service, and disclose new features and corresponding Service Fees to the Client; and promptly and efficiently resolve incidents as requested by the Client.

- 8.2. Lưu trữ các Phiếu Lệnh Điện Tử, các chứng từ điện tử liên quan đến các giao dịch mà Khách Hàng

thực hiện, và đảm bảo các bằng chứng này có thể truy cập và sử dụng để tham chiếu khi cần thiết.

Store Electronic Orders and electronic documents related to the Client's transactions and ensure the evidence can be accessed and used for reference when necessary.

- 8.3. Thông báo trước cho Khách Hàng trong trường hợp tạm ngưng, thay đổi, chỉnh sửa, bảo trì đối với Hệ Thống, hoặc đối với việc ngưng Sử Dụng Dịch Vụ Giao Dịch Trực Tuyến một phần hoặc toàn bộ theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, hoặc phụ thuộc vào tình trạng của Vietcap.

Prior notice to the Client in the event of suspension, change, modification, maintenance of the System, or the cessation of Online Securities Trading Service in part or whole as required by the state authorities competent, or depending on the condition of the Vietcap.

- 8.4. Trong trường hợp xảy ra các sự cố về đường truyền Internet, hoặc lỗi Hệ Thống dẫn đến các Giao Dịch Trực Tuyến không thể thực hiện được, Vietcap phải thông báo trên website, hoặc và thông báo tại các địa điểm nhận lệnh, đại lý, chi nhánh và trụ sở Vietcap để Khách Hàng kịp thời thực hiện các giao dịch chứng khoán thông qua nhân viên môi giới của Vietcap.

In the event of incidents related to internet connectivity or system errors that render online transactions impossible, Vietcap shall notify the Client through its website or at Vietcap's order receiving locations, agents, branches, and headquarters. This is to ensure that the Client can promptly carry out their securities transactions through Vietcap's brokerage staff.

ĐIỀU 9: THANH LÝ

ARTICLE 9: TERMINATION

Trong vòng một (1) ngày, kể từ ngày Khách Hàng sử dụng một Dịch Vụ Giao Dịch Chứng Khoán Trực Tuyến, mà các Bên không khiếu nại, thì các tiện ích hoặc dịch vụ cho từng lần đương nhiên được thanh lý mà không cần xác nhận có chữ ký của mỗi Bên.

Within one (1) day from the date of using an Online Securities Trading Service, if neither party raises objections, the respective utility or service for each instance shall be considered terminated without confirmation by signature of each party.

D. CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN PHÁI SINH
D. TERMS AND CONDITIONS FOR DERIVATIVE TRADING

ĐIỀU 1: ĐỊNH NGHĨA

ARTICLE 1: DEFINITIONS

Các chữ viết hoa, trừ khi được định nghĩa tại Các Điều Khoản và Điều Kiện Giao Dịch Chứng Khoán Phái Sinh này, sẽ có cùng nghĩa như được định nghĩa tại Bộ Các Điều Khoản và Điều Kiện.

Capitalized terms, unless defined in The Terms and Conditions for Derivative Securities Trading, shall have the same meanings as defined in the Terms and Conditions.

ĐIỀU 2: ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG DỊCH VỤ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN PHÁI SINH

ARTICLE 2: TERMS OF USE OF DERIVATIVE SECURITIES TRADING SERVICE

- 2.1. Nhằm giao dịch chứng khoán phái sinh, Khách Hàng phải có đủ tiền ký quỹ trong tài khoản giao dịch chứng khoán phái sinh theo quy định của luật hiện hành. Theo đó, Khách Hàng sẽ phải nộp tiền hoặc yêu cầu Vietcap chuyển tài sản từ tài khoản giao dịch chứng khoán sang tài khoản ký quỹ chứng khoán phái sinh.

In order to conduct a derivatives transaction, the Client must have sufficient deposit in the derivatives trading account as required by Vietcap. As such, the Client shall make cash deposits into, or request Vietcap to transfer assets from his securities trading account into, the derivatives margin account.

- 2.2. Khách Hàng có thể ký quỹ bằng tiền hoặc/và chứng khoán thuộc quyền sở hữu và sử dụng của mình, trong danh mục chứng khoán được phép ký quỹ giao dịch chứng khoán phái sinh do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) công bố, với điều kiện các chứng khoán này phải được sự chấp thuận từ Vietcap, và do Vietcap thông báo từng thời điểm trên trang website của Vietcap.

The Client may make deposit in cash and/or by such securities under its ownership and using right which are in the list of marginable securities for derivatives trading published by Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation (VSDC), provided that such securities must be agreed by Vietcap and shall be as announced from time to time by Vietcap on its website.

- 2.3. Tỷ lệ tài sản ký quỹ giữa tiền và chứng khoán ký quỹ theo quy định của cơ quan có thẩm quyền liên quan, và được công bố trên website của Vietcap tùy từng thời điểm.

The margin ratio of cash to securities used as deposited assets shall be in accordance with Vietnam's regulations and as announced on Vietcap's website from time to time.

ĐIỀU 3: PHƯƠNG THỨC XỬ LÝ HOẶC THANH LÝ TÀI SẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN PHÁI SINH

ARTICLE 3: METHOD OF REALISING OR LIQUIDATING ASSETS UNDER DERIVATIVES TRADING

- 3.1. Nhằm giao dịch chứng khoán phái sinh, Khách Hàng phải có tài sản và đáp ứng Tỷ lệ ký quỹ ban đầu theo thông báo tùy từng thời điểm trên website của Vietcap.

In order to conduct a derivatives transaction, the Client must have sufficient collateral and meet the initial margin rate as announced on Vietcap's website from time to time.

- 3.2. Nhằm duy trì vị thế mở của chứng khoán phái sinh, Khách Hàng phải đáp ứng các điều kiện sau đây:

In order to maintain an open position of derivatives, the Client must satisfy the following conditions:

- (i) Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ duy trì theo thông báo tùy từng thời điểm trên website của Vietcap;
Maintain the required margin rate as announced on Vietcap's website from time to time.
- (ii) Thanh toán đầy đủ bất kỳ khoản tiền nào đến hạn hoặc một khoản tiền tối thiểu đến hạn và phải thanh toán (bao gồm không giới hạn các khoản lỗ, thuế/phí,...) theo thông báo từ Vietcap; và
Full payment of any due amounts or a minimum due amount, including but not limited to losses, taxes/fees, as notified by Vietcap; and
- (iii) Không vi phạm các mức giới hạn vị thế theo quy định của VSDC và Sở giao dịch chứng khoán.
Not violating the position limit levels as per the regulations of VSDC and Stock Exchange

3.3. *Trình tự xử lý/Process of liquidation:*

Trong trường hợp, tài sản trong tài khoản chứng khoán phái sinh không đáp ứng các điều kiện quy định tại Điều 3.2 (a) và (b) nêu trên, Khách Hàng đồng ý để Vietcap xử lý theo các trình tự như sau:

In the event the assets in the derivatives account no longer satisfy the conditions set out in Article 3.2 (a) and (b) mentioned above, the Client agrees that Vietcap may proceed with the following process of settlement:

Bước 1: Yêu cầu Khách Hàng bổ sung tiền và/hoặc chứng khoán và/hoặc các tài sản khác phù hợp quy định của pháp luật vào tài khoản chứng khoán phái sinh hoặc tài khoản ký quỹ chứng khoán phái sinh theo thông báo của Vietcap.

Step 1: *To request the Client to deposit additional funds or securities into the derivatives account;*

Bước 2: Trường hợp, Khách Hàng không thực hiện hoặc thực hiện không đúng hoặc thực hiện không thành công điều kiện tại bước 1 nêu trên, Vietcap buộc đóng vị thế, mà không cần thông báo trước cho Khách Hàng.

Step 2: *In the event that the Client fails to fulfill the requirement mentioned in Step 1, Vietcap shall close the position without pre-notice to the Client.*

Bước 3: Trường hợp đã đóng vị thế hoặc không thể đóng vị thế, mà tài khoản chứng khoán phái sinh vẫn không đủ thanh toán, Vietcap sẽ bán tài sản khác trong tài khoản chứng khoán của Khách Hàng, nếu có, mà không cần thông báo trước cho Khách Hàng.

Step3: *In the event that the position is closed or impossible to close or the value of the derivatives account after closing the position is not sufficient to settle outstanding obligations, Vietcap shall sell other assets in the Client's securities accounts, if any, without any pre-notice to the Client.*

Bước 4: Trường hợp, Vietcap đã thực hiện bước 3 mà tài khoản giao dịch chứng khoán vẫn không đủ thanh toán, Khách Hàng có nghĩa vụ bổ sung đủ tiền hoặc tài sản khác cho Vietcap, hoặc Vietcap được quyền xử lý các tài khoản chứng khoán có liên quan (nếu có).

Step 4: *In the event that Vietcap has conducted 3 steps above but the value of the securities trading account is still insufficient to settle outstanding obligations, the Client is obliged to deposit additional funds or other assets to Vietcap or Vietcap shall reserve the right to liquidate the related securities accounts (if any).*

Bất kể trình tự xử lý theo các bước nêu trên, Vietcap được toàn quyền xử lý tài sản của Khách Hàng ngay khi tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ vi phạm tỷ lệ an toàn do Vietcap quy định, lưu ý rằng tỷ lệ an toàn này được công bố từng thời điểm trên website của Vietcap, và mức độ xử lý tài sản không vượt quá nghĩa vụ thanh toán của Khách Hàng.

Regardless of the order of settlement steps above, Vietcap shall, at its own discretion, reserve the right to dispose the Client's assets right upon the time when the margin ratio falls below the prudential ratio required by Vietcap, provided that such prudential ratio is as publicized from time to time on Vietcap's website and the value of the disposed asset may not exceed the payment obligation of the Client.

3.4 Các Bên đồng ý rằng, các thông báo, kết quả giao dịch, và lãi lỗ của giao dịch chứng khoán phái sinh cuối ngày sẽ được Vietcap thông báo và gửi thư điện tử (email) đã đăng ký cho Khách Hàng.

The Parties agree that notices, trading results and the daily settlements of derivatives as of the end of the trading day shall be notified and delivered to the Client via the registered email add of the Client.

3.5 Khách Hàng chỉ được rút tài sản trên tài khoản chứng khoán phái sinh khi đáp ứng tỷ lệ rút tài sản theo quy định của Vietcap.

The Client may withdraw assets from the derivatives account once the withdrawal rate of the derivatives account meets the requirements prescribed by Vietcap.

3.6 Trong trường hợp, hợp đồng tương lai trái phiếu chính phủ đến hạn, mà Khách Hàng không chứng minh được khả năng thanh toán, hoặc không đủ tiền để thanh toán, hoặc không đáp ứng tỷ lệ ký quỹ chuyển giao theo quy định, hoặc không đủ trái phiếu để chuyển giao, thì Khách Hàng có trách nhiệm thanh toán khoản bồi thường theo quy định của VSDC hoặc theo quy định của Vietcap từng thời điểm. Trường hợp Khách Hàng không thanh toán đủ khoản bồi thường, Vietcap sẽ xử lý tài sản của Khách Hàng để bù vào phần còn thiếu.

In the event that the future contract on treasury bonds matures and the Client fails to prove its solvency or has insufficient fund to settle the obligations or fails to meet the required transferring margin ratio or fails to have enough bonds to transfer, the Client is responsible for paying the compensation in accordance with VSDC or Vietcap regulations from time to time. If the Client fails to pay such compensation in full, Vietcap shall, at its discretion, dispose the assets of the Client to settle the outstanding deficit.

ĐIỀU 4: QUYỀN CỦA KHÁCH HÀNG

ARTICLE 4: THE CLIENT'S RIGHTS

Phụ thuộc vào các điều khoản và điều kiện của Hợp Đồng này, Khách Hàng có các quyền sau đây:

Subject to the terms and conditions of this Contract, the Client has the following rights:

- 4.1. Đặt các lệnh giao dịch chứng khoán phái sinh thông qua Vietcap theo quy định tại Điều 2 và quy định hiện hành của Vietcap vào từng thời điểm.

Place orders to trade derivatives through Vietcap in accordance with Article 2 of this Contract and Vietcap's applicable regulations from time to time.

- 4.2. Nhận mọi khoản thu nhập hợp pháp phát sinh từ chứng khoán phái sinh (nếu có) theo quy định pháp luật hiện hành.

Entitled to legal benefits arising from derivatives (if any) under the applicable regulations.

- 4.3. Được Vietcap thông báo đầy đủ kết quả thực hiện các giao dịch chứng khoán phái sinh mà Khách Hàng lệnh theo quy định tại Điều 2.

Notified adequately of trading derivative results which the Client has placed orders in accordance with Article 2 by Vietcap.

ĐIỀU 5: NGHĨA VỤ CỦA KHÁCH HÀNG

ARTICLE 5: THE CLIENTS'S OBLIGATIONS

- 5.1. Khách Hàng phải đảm bảo có đủ tiền, và chứng khoán thuộc quyền sở hữu và sử dụng của mình trước ngày đáo hạn theo quy định của Vietcap.

To undertake that the required cash and securities under the Client's ownership and using right must be fully available by the maturity date as stipulated by Vietcap.

- 5.2. Thanh toán các khoản phí môi giới, phí giao dịch hoặc bất kỳ khoản phí tương tự khác theo biểu phí được Vietcap công bố vào từng thời điểm trên website của Vietcap.

To pay fees of brokerage, transaction and any other similar fees in accordance with applicable tariff publicized on Vietcap's website from time to time by Vietcap.

Tuân thủ các điều kiện về giao dịch chứng khoán phái sinh theo quy định của Vietcap công bố trên website, VSDC, và Sở giao dịch chứng khoán.

To comply with the conditions for trading derivatives as provided for by Vietcap on its website and subject to regulations of VSDC and the Securities Stock Exchange.

- 5.3. Ủy quyền cho Vietcap khấu trừ, đăng ký, nộp và thuế (nếu có) phát sinh từ thu nhập của các giao dịch chứng khoán phái sinh tại cơ quan thuế của Việt Nam theo quy định pháp luật Việt Nam.

To authorise Vietcap to deduct, register and pay tax (if any) arising from income generated from derivatives transactions to Vietnam tax authorities in accordance with Vietnam law.

- 5.4. Khách Hàng phải thường xuyên kiểm tra các giao dịch chứng khoán phái sinh do Khách Hàng tự đặt lệnh hay ủy quyền cho Vietcap đặt lệnh. Trong vòng 5 ngày làm việc kể từ ngày các giao dịch được thực hiện hoặc một thời hạn khác theo quy định của pháp luật tùy từng thời điểm (nếu pháp luật có quy định) mà Khách Hàng không có bất kỳ khiếu nại nào, và không có bất kỳ phản hồi nào về các giao dịch đó với Vietcap, thì Vietcap được miễn trừ mọi trách nhiệm đối với các lệnh và giao dịch đó.

To regularly check derivatives transactions the transaction orders of which are placed by the Client himself or by Vietcap as authorised by the Client. Vietcap shall be exempt from all liability for any orders and transactions that the Client has expressed no claim or response with respect to them to Vietcap within 5 working days from the time of execution of such transactions.

- 5.5. Bồi thường mọi thiệt hại cho Vietcap do Khách Hàng vi phạm Hợp Đồng.

Head Office

Bitexco Financial Tower, 15th Floor,
2 Hai Trieu Street, District 1, HCMC
T (84 28) 3914 3588 | F (84 28) 3914 3209

Hanoi

109 Tran Hung Dao Street,
Hoan Kiem District, Hanoi
T (84 24) 6262 6999 | F (84 24) 6278 2688

To indemnify Vietcap against any damages caused by the Client's breaches of this Contract.

- 5.6. Công bố thông tin theo quy định của pháp luật hiện hành. Trường hợp, Vietcap xử lý chứng khoán, chứng khoán phái sinh và tài sản theo Điều 3, Khách Hàng phải chịu trách nhiệm pháp lý liên quan đến phạt và công bố thông tin theo quy định.

To disclose information pursuant to current law. Whether, Vietcap releases securities, derivatives, and assets in accordance with Article 3, the Client has legal responsibilities for penalty and disclosure information as provided by current law.

ĐIỀU 6: QUYỀN CỦA VIETCAP

ARTICLE 6: VIETCAP'S RIGHTS

- 6.1. Vietcap có quyền đơn phương chấm dứt dịch vụ này và phải thông báo cho Khách Hàng 30 ngày trước ngày dự định chấm dứt theo các trường hợp sau:

Vietcap reserves the right to unilaterally terminate this Contract with a notice to be given to the Client 30 days before the proposed date of termination in the following circumstances:

- (i) Khách Hàng vi phạm nghĩa vụ được quy định tại Điều 5.

The Client fails to fulfill its obligations stipulated in Article 5 of the Contract;

- (ii) Khách Hàng không thực hiện bất kỳ giao dịch nào trong thời gian liên tục mười hai (12) tháng.

The Client does not conduct any transaction for twelve (12) consecutive months.

- 6.2. Vietcap được quyền khấu trừ các khoản tiền từ tài khoản chứng khoán của Khách Hàng để thu phí môi giới, phí tư vấn và các khoản phí dịch vụ khác mà Vietcap cung cấp cho Khách Hàng theo quy định pháp luật và theo biểu phí do Vietcap thông báo cho Khách Hàng, hoặc thông báo trên website của Vietcap.

Vietcap reserves the right to deduct cash from the securities account of the Client to pay for brokerage fees, advisory fees and other charges for services provided by Vietcap to the Client in accordance with laws and subject to the tariff index notified by Vietcap to the Client directly or as publicised on Vietcap's website.

ĐIỀU 7: NGHĨA VỤ CỦA VIETCAP

ARTICLE 7: VIETCAP'S OBLIGATIONS

- 7.1. Thực hiện các giao dịch mua bán chứng khoán phái sinh cho Khách Hàng theo các yêu cầu của Khách Hàng, và theo các quy định pháp luật có liên quan và quy định của Sở giao dịch chứng khoán.

To execute derivatives transactions for the Client as the requests of the Client and in accordance with relevant provisions of law and the regulations stipulated by the Securities Stock Exchange.

- 7.2. Thực hiện việc lưu ký, đăng ký, bù trừ và thanh toán chứng khoán phái sinh thay mặt Khách Hàng tại VSDC theo yêu cầu của Khách Hàng.

To execute the depository, registration, clearing and settlement of derivatives securities on behalf of the Client at VSDC at the request of the Client.

- 7.3. Bảo mật thông tin về các giao dịch phát sinh từ tài khoản chứng khoán phái sinh của Khách Hàng và không được tiết lộ những thông tin này cho bất kỳ người nào trừ khi cơ quan pháp luật có thẩm quyền buộc phải tiết lộ thông tin.

To maintain confidentiality of the transactions from the Client's derivatives account and not to disclose such information to any persons except for cases where the disclosure is required by any competent authority.

- 7.4. Bồi thường mọi thiệt hại cho Khách Hàng do Vietcap vi phạm Hợp Đồng.

To compensate the Client for any damages caused by Vietcap's breaches of the Contract.

- 7.5. Được quyền sử dụng tài sản ký quỹ của Khách Hàng để ký quỹ cho VSDC đối với vị thế mở của Khách Hàng.

To use the collateral of the Client to deposit to VSDC for the Client's open position.

- 7.6. Được quyền đóng vị thế, sử dụng tài sản ký quỹ của Khách Hàng để thanh toán giao dịch chứng khoán phái sinh khi Khách Hàng mất khả năng thanh toán.

To close the position, to use the collateral of the Client to settle obligations in derivatives transactions when the Client is subject to insolvency.

- 7.7. Thông báo và cập nhật các thông tin liên quan đến dịch vụ chứng khoán phái sinh theo quy định của pháp luật hiện hành cho Khách Hàng trên trang website của Vietcap.

To notify and update the Client with information relating to derivatives services in accordance with the applicable laws on Vietcap's website.

- 7.8. Các nghĩa vụ khác theo quy định pháp luật Việt Nam.

Other obligations in accordance with the Vietnamese regulations.

ĐIỀU 8: XUNG ĐỘT LỢI ÍCH

ARTICLE 8: CONFLICTS OF INTEREST

Trường hợp Vietcap cũng là một đối tác trong một giao dịch với Khách Hàng, Vietcap có nghĩa vụ phải thông báo cho Khách Hàng về vấn đề này và giao dịch đó chỉ có thể được thực hiện trên cơ sở Vietcap nhận được chấp thuận của Khách Hàng.

In the event Vietcap is a counterparty in a transaction with the Client, Vietcap must notify the Client of this fact and such transaction may be made only after obtaining the Client's approval.

ĐIỀU 9: CAM KẾT MẶC ĐỊNH

ARTICLE 9: DEEMED UNDERTAKINGS

- 9.1. Khi Đăng ký mở TK GDCK Phái Sinh, Khách Hàng mặc nhiên thừa nhận giá chứng khoán phái sinh có thể biến động và có thể mất hoàn toàn giá trị. Khách Hàng thừa nhận rằng luôn có một rủi ro tiềm tàng phải chịu tổn thất khi mua và bán chứng khoán phái sinh. Khách Hàng cam kết rằng Vietcap không chịu trách nhiệm liên quan hoặc ràng buộc đến bất kỳ khiếu kiện nào đối với bất kỳ tổn thất và thiệt hại nào mà Khách Hàng phải chịu do biến động của giá chứng khoán phái sinh đó, nếu tổn thất và thiệt hại đó không phát sinh từ lỗi của Vietcap.

By registration of derivatives account opening, the Client automatically acknowledges that derivatives prices are subject to fluctuations and that the derivatives may lose their entire value. The Client acknowledges that there is always a potential risk of loss when buying and selling derivatives. The Client hereby undertakes that Vietcap shall not be liable for nor bound to any claim of any loss and damage suffered by the Client due to fluctuations in the price of that derivatives provided that such loss and damage are not from Vietcap's default.

- 9.2. Khách Hàng khẳng định mình có đầy đủ năng lực hành vi và năng lực dân sự, và thừa nhận rằng việc đặt lệnh giao dịch thông qua phương tiện điện tử tiềm ẩn rủi ro được gây ra và phát sinh từ hệ thống giao dịch, hoặc từ một bên thứ ba có liên quan đến hệ thống.

The Client undertakes that it has fully civil and behaviour capacity, and acknowledges that placing order by means of electronic communication always carries potential risks caused by and occurred from the error in the transaction system or a third party related thereto.

- 9.3. Trong trường hợp, Vietcap bị đình chỉ, tạm ngừng hoạt động, theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền, hoặc Vietcap mất khả năng thanh toán, giải thể, phá sản, thì Vietcap sẽ hỗ trợ Khách Hàng chuyển tài sản trong tài khoản giao dịch chứng khoán phái sinh sang thành viên bù trừ khác.

If Vietcap's operation is temporarily ceased or subject to suspension as per a decision of a competent authority, or Vietcap becomes insolvent, dissolved or bankrupt, Vietcap shall assist the Client to transfer assets in derivatives trading account to another clearing member.

- 9.4. Trong trường hợp chứng khoán phái sinh đến ngày đáo hạn, tài sản cơ sở bị huỷ giao dịch, thì mã chứng khoán phái sinh đó đương nhiên bị đóng vị thế và thanh lý theo quy định của VSDC, và hướng dẫn của Vietcap.

If on the maturity date of a derivative, the underlying asset is no longer available for transaction, such derivative position shall automatically be closed and such derivative shall be liquidated in accordance with regulations of VSDC and guidelines of Vietcap.

- 9.5. Các Bên đồng ý và xác nhận rằng, các giao dịch liên quan đến giao dịch mua bán chứng khoán phái

Head Office

Bitexco Financial Tower, 15th Floor,
2 Hai Trieu Street, District 1, HCMC
T (84 28) 3914 3588 | F (84 28) 3914 3209

Hanoi

109 Tran Hung Dao Street,
Hoan Kiem District, Hanoi
T (84 24) 6262 6999 | F (84 24) 6278 2688

sinh, và phương thức xử lý tài sản để đảm bảo thanh toán các chứng khoán phái sinh sẽ được thông qua hệ thống giao dịch trực tuyến do Vietcap thực hiện hoặc liên kết với một bên thứ ba.

The Parties agree and acknowledge that transactions in respect of derivatives transactions and the disposing methods of underlying assets to clear/settle the derivatives transactions shall be made through the online trading platforms provided by Vietcap.

Head Office

Bitexco Financial Tower, 15th Floor,
2 Hai Trieu Street, District 1, HCMC
T (84 28) 3914 3588 | F (84 28) 3914 3209

Hanoi

109 Tran Hung Dao Street,
Hoan Kiem District, Hanoi
T (84 24) 6262 6999 | F (84 24) 6278 2688

E. THỎA THUẬN TUÂN THỦ FATCA

E. FATCA COMPLIANCE AGREEMENT

FATCA là Đạo luật về tuân thủ thuế đối với các chủ tài khoản nước ngoài, được Chính phủ Mỹ ban hành nhằm mục đích tăng cường sự tuân thủ về thuế và ngăn chặn tình trạng trốn thuế của các tổ chức/cá nhân Mỹ thông qua tài khoản đầu tư tại các tổ chức tài chính ngoài Mỹ.

FATCA stands for the Foreign Account Tax Compliance Act, which is a U.S. government law aimed at enhancing tax compliance and preventing tax evasion by U.S. entities/individuals through investment accounts held at foreign financial institutions.

Vietcap là Tổ chức tài chính ngoài Mỹ tuân thủ FATCA (PFFI), theo đó, cho mục đích tuân thủ FATCA, Vietcap và Khách Hàng cùng thỏa thuận và thừa nhận rằng:

Vietcap is a foreign financial institution compliant with FATCA (PFFI). For the purpose of FATCA compliance, Vietcap and the Client hereby agree and acknowledge that:

1. Vietcap có nghĩa vụ yêu cầu một số thông tin và tài liệu hỗ trợ đối với một số đối tượng được xác định là duy trì một tài khoản tại Vietcap (không phân biệt có phải là đối tượng nộp thuế tại Mỹ hay không). Các thông tin do Vietcap thu thập sẽ được sử dụng duy nhất cho mục đích đáp ứng các yêu cầu tuân thủ FATCA và sẽ không được sử dụng cho bất kỳ mục đích nào khác.

Vietcap has an obligation to request certain information and supporting documents from certain individuals/entities identified as maintaining an account with Vietcap (regardless of whether they are U.S. taxpayers or not). The information collected by Vietcap will be used solely for the purpose of complying with FATCA requirements and will not be used for any other purpose.

2. Khách Hàng có dấu hiệu Mỹ sẽ cung cấp cho Vietcap các thông tin và/hoặc tài liệu hỗ trợ (bao gồm, nhưng không hạn chế, các mẫu kê khai W-9, W-8BEN và W-8BEN-E) theo yêu cầu của Vietcap, cho mục đích chứng minh tình trạng FATCA. Khách Hàng chịu trách nhiệm về tính chính xác của thông tin cung cấp cho Vietcap.

If the Client has U.S. indicia, they will provide Vietcap with information and/or supporting documents (including, but not limited to, W-9, W-8BEN, and W-8BEN-E forms) as requested by Vietcap, for the purpose of establishing FATCA status. The Client is responsible for the accuracy of the information provided to Vietcap.

3. Khách Hàng sẽ cập nhật cho Vietcap bất kỳ thay đổi nào liên quan đến các thông tin được kê khai trên tài liệu mở tài khoản, trong vòng 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày phát sinh thay đổi.

The Client will update Vietcap on any changes related to the information provided on the account opening documents, within 30 (thirty) days from the date of such changes.

4. Khách Hàng là Đối tượng Mỹ đồng ý từ bỏ quyền yêu cầu Vietcap bảo mật thông tin đối với tài khoản của mình, và cho phép Vietcap báo cáo thông tin về các tài khoản mở tại Vietcap cho IRS theo yêu cầu của IRS hoặc Cơ quan có thẩm quyền theo thỏa thuận giữa IRS và Chính phủ Việt Nam.

The Client, being a U.S. Person, agrees to waive the right to request Vietcap to keep their account information confidential and allows Vietcap to report information about accounts held at Vietcap to the IRS as required by the IRS or the competent authority under an agreement between the IRS and the Government of Vietnam.

5. Khách Hàng theo đây đồng ý từ bỏ các quyền khiếu nại, khiếu kiện khi Vietcap thực hiện các biện pháp nhằm tuân thủ các quy định của FATCA, bao gồm nhưng không hạn chế trường hợp phải khấu trừ thuế.

The Client hereby agrees to waive any claims or objections when Vietcap takes measures to comply with FATCA provisions, including but not limited to cases in which taxes need to be withheld.